

Số: /BC-UBND

Đức Phồ, ngày tháng 4 năm 2024

BÁO CÁO

Sơ kết 05 năm thực hiện Nghị quyết số 39-NQ/TW ngày 15/01/2019 của Bộ Chính trị khoá XII về nâng cao hiệu quả quản lý, khai thác, sử dụng và phát huy các nguồn lực của nền kinh tế

Thực hiện Công văn số 1740/UBND-KTTH ngày 04/12/2023 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc báo cáo sơ kết 05 năm thực hiện Nghị quyết số 39-NQ/TW ngày 15/01/2019 của Bộ Chính trị khoá XII về nâng cao hiệu quả quản lý, khai thác, sử dụng và phát huy các nguồn lực của nền kinh tế (sau đây viết tắt là Nghị quyết 39), UBND thị xã Đức Phồ báo cáo sơ kết, đánh giá tình hình thực hiện, cụ thể như sau:

I. CÔNG TÁC PHỔ BIẾN, QUẢN TRIỆT VÀ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT 39

1. Về công tác phổ biến, quán triệt Nghị quyết

UBND huyện (nay là thị xã) đã kịp thời chỉ đạo cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động ở các phòng ban, đơn vị, địa phương tham gia học tập, quán triệt Nghị quyết 39 tại các lớp do Ban Thường vụ Huyện uỷ (nay là Thị uỷ), Ban Tuyên giáo Huyện uỷ (nay là Trung tâm Chính trị thị xã), Liên đoàn Lao động huyện và các cấp uỷ đảng tổ chức bằng hình thức tổ chức hội nghị (tập trung) nghe báo cáo viên truyền đạt trực tiếp. Chỉ đạo Trung tâm Truyền thông - Văn hoá - Thể thao huyện (nay là thị xã) thông qua hệ thống truyền thanh tuyên truyền sâu rộng những nội dung đã được định hướng trong Nghị quyết 39; kịp thời đưa tin quá trình tổ chức học tập, quán triệt, triển khai thực hiện Nghị quyết 39 đến cán bộ, đảng viên và Nhân dân trong thị xã. Chỉ đạo các phòng ban, đơn vị, địa phương bằng nhiều hình thức thích hợp phổ biến, tuyên truyền sâu rộng Nghị quyết 39 đến cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và các tầng lớp nhân dân.

Việc học tập nghị quyết trong cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động được thực hiện nghiêm túc và đạt chất lượng, nâng cao nhận thức và hành động trong triển khai thực hiện Nghị quyết 39 tại địa phương. Qua đó, góp phần nâng cao hiệu quả quản lý, khai thác, sử dụng và phát huy các nguồn lực của nền kinh tế; nắm vững quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp nêu trong Nghị quyết 39; xác định nội dung nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu để triển khai thực hiện Nghị quyết 39 phù hợp với điều kiện thực tế trên địa bàn thị xã.

2. Về công tác triển khai thực hiện Nghị quyết

UBND thị xã Đức Phồ đã chỉ đạo các phòng, ban, đơn vị, địa phương nêu cao tinh thần trách nhiệm, chủ động nghiên cứu, quán triệt, triển khai thực hiện

đầy đủ, toàn diện và đồng bộ các nội dung, nhiệm vụ, giải pháp được nêu tại Kế hoạch số 55/KH-UBND ngày 28/4/2020 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện Nghị quyết số 30/NQ-CP ngày 12/3/2020 của Chính phủ và Kế hoạch số 219-KH/TU ngày 19/6/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ thực hiện Nghị quyết số 39-NQ/TW ngày 15/01/2019 của Bộ Chính trị về nâng cao hiệu quả quản lý, khai thác, sử dụng và phát huy các nguồn lực của nền kinh tế trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi; kịp thời tham mưu UBND thị xã chỉ đạo thực hiện đối với những nội dung thuộc thẩm quyền; rà soát bổ sung, cập nhật những chủ trương, chính sách, nhiệm vụ, giải pháp mới, hiệu quả trong quá trình triển khai thực hiện để đáp ứng yêu cầu thực tiễn đề ra.

II. KẾT QUẢ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT 39

1. Về nâng cao hiệu quả quản lý, khai thác, sử dụng nguồn nhân lực

Trên cơ sở biên chế được UBND tỉnh phân bổ và Đề án vị trí việc làm của các cơ quan, đơn vị được phê duyệt, UBND thị xã đã bố trí, sắp xếp, phân công công tác cho cán bộ, công chức, viên chức đảm bảo tiêu chuẩn chức danh và vị trí việc làm; trình độ chuyên môn, nghiệp vụ của cán bộ, công chức, viên chức ngày càng được nâng cao. Thị xã Đức Phổ là địa phương có nguồn lực lao động dồi dào, số liệu thống kê cho thấy lực lượng lao động từ 15 tuổi trở lên tăng dần theo từng năm từ 2019 đến 2023. Cùng với đó, tỷ lệ lao động qua đào tạo cũng tăng dần, từ 50% năm 2019 lên 54,05% năm 2023, cụ thể:

** Cán bộ, công chức thị xã*

Tổng số biên chế công chức hành chính được giao năm 2024: 82; cán bộ, công chức có mặt tại thời điểm ngày 31/3/2024: 75 người. Trong đó trình độ chuyên môn: 20 Thạc sĩ, 55 Đại học.

** Viên chức tại các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc UBND thị xã*

Tổng số lượng người làm việc (biên chế sự nghiệp) được giao năm 2024: 1.570; số người làm việc có mặt tại thời điểm ngày 31/3/2024: 1.399 người. Trong đó trình độ chuyên môn: 06 Thạc sĩ, 1.171 Đại học, 177 Cao đẳng, 45 Trung cấp.

** Cán bộ, công chức cấp xã*

Theo Nghị quyết 72/2023/NQ-HĐND ngày 04/12/2023 của HĐND tỉnh Quảng Ngãi về việc giao số lượng, bố trí cán bộ, công chức ở xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi; thị xã Đức Phổ được giao 345 cán bộ, công chức cấp xã. Tính đến ngày 31/3/2024, cán bộ, công chức cấp xã hiện có: 288 người (*cán bộ: 159 người, công chức là 129 người*); trong đó trình độ chuyên môn: 06 Thạc sĩ, 261 Đại học, 04 Cao đẳng, 17 Trung cấp.

** Lao động - việc làm*

Dân số trung bình của thị xã Đức Phổ năm 2023 ước khoảng 122.790 người. Trong đó, tổng số lao động từ 15 tuổi trở lên là 65.325 người, chiếm 53,2% dân số. Chuyển dịch cơ cấu lao động theo hướng tích cực, giảm tỷ trọng lao động trong nông nghiệp, tăng tỷ trọng lao động trong ngành thương mại -

dịch vụ, công nghiệp - xây dựng nhằm đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của thị xã theo hướng phát triển bền vững.

Hàng năm, UBND thị xã Đức Phổ phối hợp với Trung tâm dịch vụ việc làm tỉnh Quảng Ngãi tổ chức các phiên giao dịch việc làm nhằm làm cầu nối giữa doanh nghiệp và người lao động để tạo mọi điều kiện cho người lao động có nhu cầu tìm việc làm, lựa chọn việc làm phù hợp. Giới thiệu cho người lao động tìm hiểu và tham gia thị trường lao động khi có thông tin về nhu cầu tuyển dụng của doanh nghiệp. Nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ làm công tác lao động việc làm ở cấp xã, phường; tiếp tục tổ chức điều tra cung lao động từ các xã, phường, điều tra cầu lao động tại các doanh nghiệp.

2. Về nâng cao hiệu quả quản lý, khai thác, sử dụng nguồn vật lực

2.1. Đối với nguồn lực tài nguyên thiên nhiên

Thời gian qua, cùng với việc thực hiện đồng bộ các chính sách từ Trung ương đến địa phương trong việc quản lý, khai thác, sử dụng và phát huy nguồn lực tài nguyên thiên nhiên, UBND thị xã Đức Phổ đã đạt được một số kết quả nổi bật trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, cụ thể: Công tác lập kế hoạch sử dụng đất hàng năm được thực hiện kịp thời, bảo đảm chất lượng, nhằm giải quyết các thủ tục về giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất đảm bảo theo quy định, góp phần cho việc phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn thị xã.

Ngoài ra, để quản lý, bảo vệ có hiệu quả tài nguyên khoáng sản chưa khai thác trên địa bàn thị xã, ngăn chặn, xử lý các hoạt động khai thác khoáng sản trái phép, bảo vệ môi trường, sinh thái, đảm bảo an ninh trật tự trên địa bàn, UBND thị xã đã tăng cường hiệu lực quản lý nhà nước trong lĩnh vực tài nguyên khoáng sản, đồng thời cụ thể hóa công tác bảo vệ tài nguyên khoáng sản chưa khai thác trên địa bàn.

** Vị trí địa lý:*

Đức Phổ là thị xã đồng bằng ven biển, nằm về phía Nam của tỉnh Quảng Ngãi, được giới hạn trong tọa độ địa lý từ 14034'40" đến 14054'50" vĩ độ Bắc và 108047'50" đến 109005'60" kinh độ Đông; phía Đông giáp Biển Đông, phía Tây giáp huyện Ba Tơ, phía Nam giáp thị xã Hoài Nhơn tỉnh Bình Định, phía Bắc giáp huyện Mộ Đức; cách thành phố Quảng Ngãi khoảng 40 km, cách khu kinh tế và cảng nước sâu Dung Quất khoảng 60 km và cách khu kinh tế Nhơn Hội (tỉnh Bình Định) khoảng 120 km. Toàn thị xã có 15 đơn vị hành chính gồm 08 phường, 07 xã; với tổng diện tích tự nhiên toàn thị xã là 37.610,3 ha, chiếm 7,24% tổng diện tích tự nhiên toàn tỉnh.

** Điều kiện tự nhiên:*

+ *Khí hậu:* Thị xã Đức Phổ nằm trong vùng khí hậu nhiệt đới gió mùa vùng duyên hải Nam Trung Bộ và bị chi phối bởi điều kiện địa hình phía Đông dãy Trường Sơn với những đặc trưng chủ yếu: Nóng ẩm, nhiệt độ cao, ánh sáng nhiều, lượng mưa khá lớn. Nhiệt độ trung bình hàng năm là 25,8°C, tháng Giêng

và tháng 2 nhiệt độ trung bình chỉ đạt 21,5 - 22,5°C, đặc biệt có lúc nhiệt độ xuống thấp, dưới 20°C.

+ *Thủy văn*: Thị xã Đức Phổ không có sông lớn chảy qua, chỉ có các suối nhỏ bắt nguồn từ huyện Ba Tư chảy về với đặc điểm chung là lưu vực hẹp, sông nhỏ và dốc. Các sông chính là: Sông Trà Câu, Sông Lò Bó, Sông Thoa,... Chế độ dòng chảy trong năm phụ thuộc theo mùa: Mùa mưa kèm theo lũ lụt, mùa khô kèm theo hạn hán và khô kiệt.

+ *Tài nguyên đất*: Tài nguyên đất của thị xã Đức Phổ được chia làm 15 loại đất được tổng hợp thành 6 nhóm đất chủ yếu sau:

- Đất cát và cồn cát chiếm 11% diện tích tự nhiên, tập trung chủ yếu ở các xã ven biển.

- Đất nhiễm mặn chiếm 4% diện tích tự nhiên, phân bố ở các xã ven biển như Phổ Minh, Phổ Quang, Phổ Thạnh, Phổ Khánh, Phổ An, Phổ Châu,...

- Đất phù sa chiếm 10% diện tích tự nhiên, phân bố ở các xã, phường: Phổ Văn, Phổ Ninh, Phổ Thuận, Phổ Minh, Phổ Hòa, Phổ Nhơn, Phổ Phong.

- Đất thung lũng dốc tụ chiếm 1,5% diện tích tự nhiên, phân bố ở các phường Phổ Thạnh, xã Phổ Khánh.

- Đất xám bạc màu và đất đỏ vàng biến đổi do trồng lúa chiếm 26% trong đó đất xám phân bố chủ yếu ở các xã vùng đồi các xã, phường: Phổ Nhơn, Phổ Ninh, Phổ Cường, Phổ Hòa, Phổ Phong,...

- Đất đỏ vàng trên đá macma axit chiếm 57% diện tích tự nhiên, tập trung ở các xã, phường vùng đồi Phổ Thạnh, Phổ Khánh, Phổ Nhơn, Phổ Phong, Phổ Hòa, Phổ Thuận,...

+ *Tài nguyên nước*: Đức Phổ không có sông lớn chỉ có sông suối nhỏ bắt nguồn từ huyện Ba Tư chảy về với đặc điểm chung là lưu vực hẹp, sông nhỏ và dốc.

- Sông Trà Câu bắt nguồn từ độ cao 500m, diện tích lưu vực 230km². chiều dài 45km, lưu lượng bình quân 11,3m³/s.

- Sông Lò Bó bắt nguồn từ độ cao 300m, diện tích lưu vực đến công trình thủy lợi 36 km², chiều dài 27,8km.

- Sông Thoa là sông đào tiêu nước của sông Vệ đổ về cửa Mỹ Á dài 32km, diện tích lưu vực 157 km².

Với những đặc điểm của sông suối nêu trên, việc xây dựng các hồ đập tưới nước ở thượng lưu không nhiều, công suất không lớn và thượng nguồn rừng còn bị tàn phá nên các hồ chứa nước thường bị thiếu nước tưới vào mùa khô.

+ *Tài nguyên rừng*: Thảm thực vật rừng chủ yếu là các loại cây keo lai, bạch đàn trắng và cây phi lao. Thảm thực vật tự nhiên cũng như rừng trồng góp phần cung cấp gỗ, chất đốt, các lâm sản và cải thiện môi trường, cải thiện nguồn nước mặt của thị xã. Do yếu tố địa hình phức tạp và thảm thực vật tự nhiên ở

đây còn khá phong phú nên trong vùng có nhiều động vật hoang dã sinh sống như nhím, chồn, hoẵng, khỉ, sóc, lợn rừng, kỳ đà và một số loài chim quý,...

+ *Tài nguyên du lịch:* Thị xã Đức Phổ rất có lợi thế về du lịch. Với bờ biển dài hơn 40km, đặc biệt là bãi biển Sa Huỳnh có bãi cát trắng mịn và làn nước trong xanh, nằm sát QL1A và tuyến đường sắt Bắc - Nam, thuận lợi cho du khách dừng chân. Đồng thời Sa Huỳnh còn là nơi để du khách tham quan, nghiên cứu Di chỉ khảo cổ của nền văn hóa Sa Huỳnh. Trên bờ biển Sa Huỳnh có nhánh núi Trường Sơn chạy áp sát biển tạo thành các gành đá rất đẹp và sự đa dạng về sinh học.

Ngoài ra, thị xã Đức Phổ còn có nhiều bãi biển đẹp như: Sa Huỳnh (Phổ Thạnh), Châu Me (Phổ Châu), Nam Phước (Phổ Vinh), Hội An (Phổ An), ..., các điểm có thể phát triển du lịch như: Mũi Né (Phổ Châu); Núi Khi (Phổ Thạnh); Đá Giăng (Phổ Nhơn).

+ *Tài nguyên khoáng sản và vật liệu xây dựng:* Thị xã Đức Phổ có nhiều tài nguyên dùng làm vật liệu xây dựng chất lượng tốt như đá granit, riolit, đất sét, cát sỏi. Bên cạnh đó, trên địa bàn thị xã còn phát hiện 3 mỏ sa khoáng cao lanh ở Phổ Vinh, Phổ Cường, Phổ Khánh.

2.2. Đối với nguồn lực cơ sở vật chất, hạ tầng kinh tế - xã hội

** Về phát triển hạ tầng giao thông:*

- Hiện nay, đường Quốc lộ dài 73,64 km, đã nhựa hóa đạt 100% theo tiêu chuẩn đường cấp III đồng bằng; đường tỉnh lộ dài 12,5km, bê tông hóa và nhựa hóa đạt 100%; đường huyện đã được nhựa hóa, bê tông hoá đạt 99,0/105,73 km, đạt 93,63%; đường xã đã được nhựa hóa, bê tông hoá đạt 133,9/138,46 km, đạt 96,7%; đường thôn, xóm đã được bê tông hóa, cứng hoá đạt 427,98/467,89 km, đạt 91,5%; đường khối phố đã được nhựa hóa, cứng hoá đạt 13,51/14,50 km, đạt 93,17%; đường trục chính nội đồng đã được cứng hoá đạt 133,84/175,25 km, đạt 76,37%.

- Xây dựng hoàn thành các Dự án: Cầu Sộp và đường dẫn, các tuyến đường: Huỳnh Thúc Kháng, Huỳnh Công Thiệu,...; thực hiện công tác giải phóng mặt bằng Dự án xây dựng công trình đường bộ cao tốc Bắc - Nam phía Đông, giai đoạn 2021 - 2025 (đoạn qua địa bàn thị xã).

- Hiện nay, hạ tầng giao thông của 7 xã đạt chuẩn nông thôn mới (trong đó có 01 xã đã được công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao), 8 phường đang được đầu tư nâng cấp.

** Về phát triển hạ tầng đô thị:*

- Trong những năm qua, công tác quy hoạch và quản lý xây dựng, đầu tư phát triển hệ thống hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội được chú trọng, cơ bản đáp ứng nhu cầu người dân. Các khu đô thị mới được xây dựng, các khu dân cư được chỉnh trang nâng cấp, hướng đến hoàn thiện cơ sở hạ tầng, phát triển bền vững đô thị. Các dự án đầu tư khu du lịch, dịch vụ - du lịch, cụm công nghiệp;

cơ sở thương mại, dịch vụ đang hình thành đi vào hoạt động thúc đẩy phát triển các ngành kinh tế đô thị.

- Về quy hoạch: Thị xã đang triển khai thực hiện lập Đồ án điều chỉnh Quy hoạch chung đô thị Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi đến năm 2045, đồng thời, lập, phê duyệt các đồ án quy hoạch phân khu, quy hoạch chi tiết thuộc thẩm quyền. Đã có 08 đồ án Quy hoạch phân khu chức năng (tỷ lệ 1/2000) gồm: (1) Trung tâm đô thị phía Đông Phường Nguyễn Nghiêm; (2) Trung tâm đô thị Phố Quang; (3) Trung tâm đô thị phía Bắc Phường Nguyễn Nghiêm; (4) Trung tâm đô thị phía Nam Phường Nguyễn Nghiêm; (5) Trung tâm đô thị Phố Văn; (6) Trung tâm đô thị Đức Phổ - điều chỉnh; (7) Trung tâm đô thị Phố Vinh; (8) Trung tâm đô thị Phố Vinh (phân khu 2) được lập, phê duyệt và công bố, công khai theo quy định. Đến nay, tỷ lệ phủ kín Quy hoạch phân khu đạt 5.540 ha /37.277,0 ha, đạt tỷ lệ 14,8%.

** Về phát triển hạ tầng cung cấp điện:*

- Nhằm giảm tổn thất điện năng, nâng cao chất lượng điện, củng cố độ tin cậy và an toàn cung cấp điện, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, góp phần đạt tiêu chí số 04 về điện trong Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới.

- Hệ thống điện chiếu sáng công cộng được phủ đều trên tuyến Quốc lộ 1 và các tuyến đường trục chính trên địa bàn các xã, phường, tại các nút giao thông, khu vực Quảng trường thị xã và các khu dân cư mới, với tổng chiều dài tuyến chiếu sáng trên 123km, tạo môi trường ánh sáng tiện nghi cho đường phố, nâng cao cảnh quan đô thị, cụ thể: Đã đầu tư và đưa vào sử dụng các công trình điện chiếu sáng công cộng như: Tuyến đường trục chính Khu du lịch Sa Huỳnh (nổi dài); Công viên cây xanh phường Phố Thạnh; các tuyến đường Khu dân cư Làng cá Sa Huỳnh; đường Hùng Vương; đường Trần Hưng Đạo; đường Ngô Quyền; Công viên cây xanh Đức Phổ; các tuyến đường huyện như: Đức Phổ - Phố Khánh, Đức Phổ - Km7 QL24, Trà Câu - Km7 QL24, Phố Minh - Phố Văn, Núi Bàu - Liệt Sơn...

** Về phát triển hạ tầng thương mại:*

Hiện nay, trên địa bàn thị xã có 23 cửa hàng xăng dầu đang hoạt động kinh doanh, 55 cửa hàng bán lẻ LPG, có 23 chợ đang hoạt động ở 13 xã, phường, 01 siêu thị Coop.mart Đức Phổ, các cửa hàng tạp hóa, cửa hàng điện máy, điện gia dụng, shop quần áo,... được hình thành đã đi vào hoạt động góp phần phục vụ nhu cầu mua sắm, tiêu dùng của người dân.

Để huy động nguồn lực xã hội đầu tư phát triển hạ tầng thương mại, dịch vụ, thị xã đã vận dụng các cơ chế, chính sách ưu đãi hiện hành để kêu gọi, thu hút đầu tư vào các lĩnh vực, một số dự án đang triển khai đầu tư hoặc lập hồ sơ xin đầu tư như: Cửa hàng kinh doanh xe máy Lam Sơn tại phường Nguyễn Nghiêm; Cửa hàng kinh doanh dịch vụ ô tô Tín Thành Hưng tại phường Nguyễn Nghiêm; Cửa hàng bán lẻ xăng dầu Tấn Lộc tại phường Phố Thạnh; Cửa hàng bán lẻ xăng dầu Phố Phong tại xã Phố Phong; Cửa hàng bán lẻ xăng dầu Đồng

Hung Thịnh tại xã Phổ Châu, Khu dịch vụ tổng hợp Vy Phương tại phường Phổ Ninh,...

** Phát triển hạ tầng giáo dục đào tạo:*

Cơ sở hạ tầng của ngành giáo dục được chú trọng đầu tư, nhiều phòng học, nhà hiệu bộ và các phòng chức năng, nhà bếp, công trình vệ sinh, tường rào công nghệ được đầu tư mới, nâng cấp sửa chữa. Năm 2023, có thêm 01 trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 1, nâng tổng số trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 1 lên 42/44 trường¹, đạt tỷ lệ 95,45%, đạt kế hoạch đề ra.

** Về phát triển hạ tầng văn hóa, thể thao, du lịch:*

Hạ tầng văn hóa, thể thao, du lịch luôn được các cấp, các ngành chú trọng, một số công trình trọng điểm đã được đầu tư xây dựng mới, nâng cấp mở rộng, trùng tu, tôn tạo, cụ thể: Sửa chữa nâng cấp di tích lịch sử Chợ Chiều - Giếng Thí (*Phổ Khánh*), cắm Cây Cây, núi Xương Rồng (*Phổ Phong*); cắm mốc bảo vệ và làm bảng chỉ dẫn di tích lịch sử Căn cứ Tỉnh ủy tại núi Sầu Đầu (*phường Phổ Minh*); sửa chữa Nhà lưu niệm Nguyễn Nghiêm; xây dựng công chào phía Bắc thị xã Đức Phổ (*xã Phổ Thuận*),... Các thiết chế văn hóa, thể thao ở các xã, phường, nhà văn hóa thôn từng bước được đầu tư xây dựng; hiện nay có 04 Nhà Văn hóa xã, phường (*Phổ An, Phổ Quang, Phổ Vinh, Phổ Hòa*) và 11 Hội trường đa năng; 14/15 sân vận động các xã, phường; 83/83 nhà văn hóa thôn, tổ dân phố. Ngoài ra, một số cơ sở vật chất cho hoạt động thể dục, thể thao được đầu tư, xã hội hóa.

** Về phát triển hạ tầng thông tin:*

Hạ tầng thông tin, truyền thông chú trọng đầu tư. Tổ chức khai trương và đưa vào vận hành Trung tâm điều hành thông minh (IOC) thị xã. Hạ tầng kỹ thuật phục vụ các hội nghị trực tuyến được đưa vào hoạt động, đảm bảo kết nối 4 cấp theo yêu cầu của Chính phủ. Hoàn thành việc triển khai sử dụng mạng truyền số liệu chuyên dùng của các cơ quan Đảng, Nhà nước trong kết nối các hệ thống thông tin chính quyền điện tử và liên thông, chia sẻ dữ liệu. Hiện nay, trên địa bàn có 151 trạm BTS; 100% khu dân cư có sóng thông tin di động; hệ thống đài truyền thanh cơ sở được bố trí rộng khắp trên 15 xã, phường.

Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa của thị xã và 15 xã, phường đã góp phần giải quyết các thủ tục hành chính cho người dân và doanh nghiệp nhanh chóng và khoa học.

4. Về nâng cao hiệu quả quản lý, khai thác, sử dụng nguồn tài lực

- Thực hiện Nghị định số 167/2017/NĐ-CP ngày 31/12/2017 của Chính phủ và Nghị định số 67/2021/NĐ-CP ngày 15/7/2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 167/2017/NĐ-CP ngày 31/12/2017 quy định về việc sắp xếp lại, xử lý tài sản công. Hiện nay, Phương án sắp xếp lại, xử lý nhà, đất của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc UBND thị xã Đức Phổ được Chủ tịch UBND tỉnh

¹ Có 15/15 trường mầm non, đạt tỷ lệ 100%; 13/14 trường tiểu học, đạt tỷ lệ 92,85%; 11/12 trường THCS, đạt 91,66% và 03/03 trường THPT, đạt tỷ lệ 100%.

Quảng Ngãi phê duyệt tại Quyết định số 1374/QĐ-UBND ngày 14/9/2023, trong đó: tổng số cơ sở nhà, đất đã được phê duyệt là 259 cơ sở. UBND thị xã đã chỉ đạo các cơ quan, tổ chức, đơn vị và địa phương tổ chức triển khai các phương án sắp xếp nhà, đất đã được phê duyệt; đồng thời cập nhật thông tin kịp thời vào phần mềm quản lý tài sản công.

- Công tác quản lý, điều hành thu chi ngân sách hàng năm được tập trung chỉ đạo và đạt nhiều kết quả; triển khai tốt các biện pháp khai thác nguồn thu, từng bước xử lý nợ đọng thuế, nhất là lĩnh vực thuế ngoài quốc doanh.

- Việc sử dụng tài sản cho thuê, cho mượn, liên doanh, liên kết, kinh doanh: Hiện chưa phát hiện các cơ sở nhà, đất công cho thuê, cho mượn, liên doanh, liên kết, kinh doanh trên địa bàn thị xã sử dụng không đúng quy định.

- Tổ chức kiểm tra thực tế đối với các mỏ đá, đất đồi, cát, sỏi lòng sông đã được cấp phép, kịp thời ngăn chặn và phát hiện hành vi vi phạm để xử lý nghiêm theo quy định, nhất là các điểm khai thác tự phát trong thời gian qua.

5. Những tồn tại, hạn chế và nguyên nhân

- Thực tiễn cho thấy việc mô tả vị trí việc làm, xây dựng khung năng lực còn định tính; chưa có tiêu chí đánh giá về khối lượng công việc, từ đó dẫn đến khó khăn trong quá trình xác định biên chế công chức và số lượng viên chức theo vị trí việc làm. Một số cơ quan, đơn vị (*đặc biệt là trường học*) do trụ sở làm việc cách xa nhau dẫn đến công tác quản lý, điều hành, hội họp và phối hợp công tác của lãnh đạo, công chức, viên chức người lao động gặp nhiều khó khăn nhất là đối với người đứng đầu phải di chuyển nhiều để nắm bắt tình hình, quản lý chung.

- Đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức đã được đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ, chuyên môn nghiệp vụ, tuy nhiên vẫn còn một số ít công chức, viên chức còn thiếu kỹ năng về nghiệp vụ quản lý, kiến thức về kinh tế - xã hội, chưa được đào tạo, bồi dưỡng kịp thời nên việc bố trí, sắp xếp còn nhiều bất cập. Nguồn nhân lực trong lĩnh vực giáo dục, y tế của thị xã Đức Phổ còn thiếu nhiều, đặc biệt là nhân lực trong lĩnh vực y tế trong khi nhu cầu khám, chữa bệnh, chăm sóc sức khỏe của người dân ngày càng tăng cao. Điều này tạo ra sức ép không nhỏ đối với vấn đề đảm bảo về y tế - sức khỏe của người dân, nguồn lực của xã hội.

- Hiện nay chưa xây dựng được hệ thống theo dõi đánh giá và hướng dẫn thực hiện thống nhất; việc đánh giá tình hình quản lý và sử dụng đất đai ở địa phương còn chưa được quan tâm, chưa tổ chức được bộ máy để triển khai, chưa xây dựng kế hoạch thực hiện, chưa có được tiêu chí thống nhất, chưa có nội dung đánh giá đầy đủ. Việc quản lý, khai thác và sử dụng tài nguyên thiên nhiên tại một số xã, phường còn chưa thật sự hiệu quả. Diện tích đất sử dụng kém hiệu quả hoặc chưa sử dụng còn lớn; một số địa phương buông lỏng quản lý dẫn đến tình trạng đất bị hoang hóa, bị lấn chiếm, tự ý chuyển đổi mục đích sử dụng, gây ô nhiễm môi trường, ảnh hưởng đến sản xuất nông nghiệp và gây thất thu ngân sách Nhà nước.

- Hệ thống cơ quan kiểm tra, thanh tra chuyên ngành về lĩnh vực tài nguyên và môi trường lực lượng còn mỏng trong khi khối lượng công việc cần xử lý nhiều nên chưa đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ thanh tra, kiểm tra phát hiện và xử lý các hành vi vi phạm trong quản lý, sử dụng đất đai; trình độ chuyên môn của cán bộ, công chức đôi lúc còn hạn chế về năng lực; tài liệu, dữ liệu, hồ sơ địa chính chưa được đồng bộ đầy đủ.

- Nguồn vốn đầu tư công còn khó khăn, hạn hẹp, bố trí chưa kịp thời và còn thấp so với nhu cầu; chính sách đất đai, bồi thường, hỗ trợ tái định cư luôn thay đổi làm ảnh hưởng đến việc giải phóng mặt bằng của các dự án; chưa có chính sách hỗ trợ đủ mạnh để thu hút các doanh nghiệp đầu tư hạ tầng kỹ thuật; việc kêu gọi đầu tư xã hội hóa một số công trình không được nhà đầu tư quan tâm.

- Công tác thu hút đầu tư chưa đem lại hiệu quả cao. Tốc độ tăng vốn đầu tư toàn xã hội chậm, chủ yếu từ nguồn vốn ngân sách Nhà nước.

- Nhu cầu vốn cho vay giải quyết việc làm ở các xã, phường rất lớn, tuy nhiên nguồn vốn cho vay để giải quyết việc làm tại địa phương và vốn ngân sách tỉnh phân bổ còn rất hạn chế, nên ảnh hưởng đến việc tăng trưởng dư nợ nguồn vốn này thấp so với mặt bằng chung trên toàn tỉnh.

III. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ GIẢI PHÁP NÂNG CAO HIỆU QUẢ QUẢN LÝ, KHAI THÁC, SỬ DỤNG VÀ PHÁT HUY NGUỒN NHÂN LỰC CHO PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI NĂM ĐẾN 2025, ĐỊNH HƯỚNG GIẢI PHÁP ĐẾN NĂM 2035 VÀ TẦM NHÌN ĐẾN NĂM 2045

Nhằm nâng cao hiệu quả quản lý, khai thác, sử dụng các nguồn nhân lực, vật lực, tài lực để phát huy các nguồn lực kinh tế của địa phương, UBND thị xã Đức Phổ có một số đề xuất, kiến nghị như sau:

1. Đối với nguồn nhân lực

- Thực hiện giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm cho các đơn vị, tổ chức sự nghiệp công lập trong quản lý, sử dụng nhân lực. Thực hiện giám sát xã hội, bảo đảm vai trò giám sát của cộng đồng, phát huy vai trò của các đoàn thể, tổ chức xã hội, hội ngành, nghề,... trên địa bàn trong việc giám sát chất lượng đào tạo nhân lực.

- Tăng cường giáo dục pháp luật, kiểm soát văn hóa phẩm độc hại, nâng cao đạo đức, lối sống và đầu tư cơ sở vật chất văn hóa, thể thao, khu vui chơi lành mạnh, năng động, an toàn cho người dân. Tạo môi trường thuận lợi, học tập suốt đời để thanh, thiếu niên, người dân rèn luyện kỹ năng, phát huy mọi năng lực, sở trường, tự do sáng tạo và ứng dụng khoa học công nghệ để khởi nghiệp.

- Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo tạo sự chuyên biến về nhận thức và huy động sự tham gia của toàn xã hội đối với việc đổi mới, nâng cao chất lượng dạy và học, giáo dục nghề nghiệp đối với việc phát triển nguồn nhân lực phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa trên địa bàn thị xã.

- Hướng dẫn, tuyên truyền đầy đủ, kịp thời các chính sách, pháp luật về việc làm và một số văn bản hiện hành có liên quan đến người lao động và người sử dụng lao động nhằm nâng cao hiểu biết, nhận thức và trách nhiệm thực hiện.

- Nâng cao chất lượng, hiệu quả đào tạo của các cơ sở giáo dục và đào tạo của thị xã hiện đang có trên địa bàn. Đẩy mạnh đào tạo nguồn nhân lực tại chỗ phù hợp với chuyển dịch cơ cấu kinh tế của thị xã, đáp ứng yêu cầu về trình độ, kỹ năng lao động, giải quyết việc làm cho lao động nông thôn, góp phần đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu lao động, xem đây là nhiệm vụ trọng tâm hàng đầu trong thời gian tới.

- Huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực đầu tư phát triển giáo dục toàn diện. Tiếp tục đầu tư hoàn thiện cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của các cơ sở giáo dục, đẩy mạnh kiểm định chất lượng giáo dục, nâng cao tỷ lệ trường đạt chuẩn quốc gia. Tập trung đổi mới công tác quản lý giáo dục, rà soát, sắp xếp, bồi dưỡng, nâng cao chất lượng, chuẩn hóa đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên.

2. Đối với nguồn lực tài nguyên thiên nhiên

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp ủy đảng, chính quyền và nhân dân về bảo vệ tài nguyên nước, khoáng sản, đất đai và bảo vệ môi trường.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát việc thực hiện quy hoạch, kế hoạch, chấp hành pháp luật về đất đai, khoáng sản, môi trường; xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm theo quy định.

- Đổi mới, nâng cao chất lượng công tác quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường. Tập trung chỉ đạo khắc phục các cơ sở gây ô nhiễm nghiêm trọng, các điểm bức xúc về ô nhiễm môi trường. Thường xuyên kiểm tra các cơ sở sản xuất, kinh doanh sử dụng tài nguyên nước, xả nước thải vào nguồn nước.

- Phát triển nông nghiệp theo hướng bền vững và an toàn sinh học. Tập trung tuyên truyền làm thay đổi nhận thức của người dân từ sản xuất nông nghiệp sang làm kinh tế nông nghiệp. Thực hiện có hiệu quả chính sách hỗ trợ chuyển đổi nhanh diện tích đất trồng lúa kém hiệu quả sang trồng cây hoa màu khác. Triển khai kịp thời những chính sách, quy định sửa đổi của Trung ương về tích tụ tập trung ruộng đất; đẩy mạnh phát triển các vùng thâm canh, chuyên canh nông nghiệp quy mô lớn, công nghệ cao, ổn định để đẩy mạnh cơ giới hóa và nâng cao hiệu quả sử dụng tài nguyên đất, chống thoái hóa đất.

3. Đối với nguồn lực cơ sở vật chất và hạ tầng kinh tế - xã hội

- Tập trung đầu tư phát triển hạ tầng kỹ thuật (giao thông, cấp điện, cấp nước, thoát nước, vệ sinh môi trường...); trong đó, ưu tiên cho các công trình thoát nước, hạ tầng kỹ thuật trọng điểm của đô thị; phát triển kết hợp chỉnh trang, vận động, giải tỏa mở rộng các tuyến đường trong quy hoạch hiện chưa đảm bảo bề rộng theo quy chuẩn, nâng cấp hạ tầng xã hội (nhà ở, công trình công cộng, công viên, cây xanh...) góp phần hoàn thiện không gian cảnh quan

đô thị; chú ý xây dựng kết cấu hạ tầng văn hóa, thể thao, y tế, giáo dục và đào tạo... tương ứng với quy mô của đô thị.

- Kết hợp đầu tư xây dựng mới với chỉnh trang, nâng cấp, duy tu bảo dưỡng và sử dụng có hiệu quả hệ thống kết cấu hạ tầng hiện có. Phân đấu hoàn thành các tiêu chí về cấp đô thị theo định hướng phát triển của loại đô thị để phát huy vai trò hạt nhân của đô thị, tạo sức lan tỏa thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của thị xã Đức Phổ nói riêng và của tỉnh Quảng Ngãi nói chung.

- Tập trung xây dựng các công trình trọng điểm đô thị: Chỉnh trang đô thị các tuyến đường Trần Hưng Đạo, Ngô Quyền, Núi Bà - Liệt Sơn, cầu Thạnh Đức (Phổ Thạnh)... tiếp tục thực hiện công tác chỉnh trang đô thị, ưu tiên chỉnh trang vỉa hè đô thị, đầu tư hệ thống an toàn giao thông và bê tông hoá đường nội bộ đô thị; phân đấu đến năm 2025 nhựa hoá, cứng hóa 100% đường khối phố.

- Tập trung huy động các nguồn vốn để đầu tư xây dựng hoàn thiện kết cấu hạ tầng các Cụm công nghiệp: hệ thống xử lý nước thải tập trung, đường giao thông nội bộ, các công trình công cộng, cây xanh cách ly, hệ thống điện, nước... để thu hút đầu tư. Tiếp tục giải phóng mặt bằng, mở rộng quỹ đất theo quy hoạch đã phê duyệt và xúc tiến, kêu gọi các doanh nghiệp đầu tư lấp đầy các cụm công nghiệp trên địa bàn thị xã.

- Tăng cường công tác quản lý nhà nước trong lĩnh vực đầu tư xây dựng cơ bản; nâng cao hiệu quả phối hợp giữa các cơ quan nhà nước trong triển khai thực hiện dự án đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng, đặc biệt đối với các vấn đề liên quan đến bảo đảm quốc phòng, an ninh, an toàn xã hội và môi trường. Làm rõ vai trò, trách nhiệm của các ngành chức năng, nhất là người đứng đầu trong xây dựng, quản lý thực hiện quy hoạch, kế hoạch, chương trình, dự án đầu tư.

- Rà soát tiến độ thực hiện các dự án đầu tư, kiên quyết chấm dứt đầu tư đối với các dự án kém hiệu quả, thiếu tính khả thi để tập trung đầu tư cho các công trình và dự án cấp bách khác. Quan tâm đầu tư hạ tầng cho các địa phương có thế mạnh về phát triển sản xuất nông nghiệp.

4. Đối với nguồn lực tài lực

- Đẩy mạnh công tác cải cách tài chính công, cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh thuận lợi nhằm thu hút tối đa các nguồn lực tham gia vào sự phát triển kinh tế của thị xã; tăng cường công tác quản lý tài chính ở tất cả các lĩnh vực. Xây dựng kế hoạch nâng cao hiệu quả trong quản lý, sử dụng tài sản công.

- Thực hiện tốt nhiệm vụ thu, chi ngân sách. Thực hiện nhiều giải pháp cụ thể để phân đấu thu ngân sách đạt và vượt dự toán được giao; quản lý chặt chẽ và khai thác tốt các nguồn thu, đảm bảo nguồn thu ngân sách ổn định và tăng dần hàng năm, góp phần tăng nguồn lực cho đầu tư phát triển của địa phương.

- Tiếp tục thực hiện công tác đấu giá quyền sử dụng đất do Nhà nước quản lý để tăng nguồn thu phục vụ đầu tư phát triển. Quản lý chặt chẽ, tiết kiệm chi ngân sách, bảo đảm cho yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh. Sử dụng có hiệu quả nguồn vốn đầu tư công, thực hiện tốt kế hoạch đầu tư

phát triển trung hạn, dài hạn. Ưu tiên đầu tư các công trình có tính cấp bách, trọng tâm, trọng điểm, các công trình kết cấu hạ tầng bảo đảm tính đồng bộ, tính kết nối nhằm phát huy hiệu quả đầu tư, tạo động lực phát triển kinh tế - xã hội. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra nhằm bảo đảm việc huy động, sử dụng nguồn vốn đầu tư công đúng mục đích, hiệu quả, xử lý nghiêm các vi phạm gây tổn thất, lãng phí.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc sử dụng ngân sách, tài sản công tại các cơ quan hành chính; thường xuyên thanh tra, kiểm tra, giám sát công tác tài chính để kịp thời phát hiện và xử lý sai phạm, bảo đảm sử dụng ngân sách đúng mục đích, tiết kiệm, hiệu quả, thực hiện việc công khai dự toán ngân sách theo quy định.

UBND thị xã Đức Phổ kính báo cáo Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Quảng Ngãi xem xét, tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Sở Kế hoạch và Đầu tư;
- CT, các PCT UBND thị xã;
- VP HĐND và UBND thị xã;
- Phòng TC-KH thị xã;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Bùi Văn Lý